

Số /QĐ-BGDĐT

Hà Nội, ngày tháng năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy trình thực hiện chương trình, dự án và nhiệm vụ đầu tư tại các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Giáo dục và Đào tạo

BỘ TRƯỞNG BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Căn cứ Luật Đấu thầu số 43/2013/QH13 ngày 26/11/2013;

Căn cứ Luật Đầu tư công số 39/2014/QH14 ngày 18/6/2019;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 83/2015/QH14 ngày 25/6/2015;

Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014;

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài công số 15/2017/QH14 ngày 21/6/2017;

Căn cứ Luật Công nghệ thông tin số 67/2006/QH11 ngày 29/6/2006;

Căn cứ Nghị định số 69/2017/NĐ-CP ngày 25/5/2017 của Chính phủ về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Nghị định số 152/2017/NĐ-CP ngày 27/12/2017 của Chính phủ quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp;

Căn cứ Quyết định số 50/2017/QĐ-TTg ngày 31/12/2017 của Thủ tướng Chính phủ quy định quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị;

Căn cứ Nghị định số 73/2019/NĐ-CP ngày 05/9/2019 của Chính phủ về quản lý đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 của Chính phủ về hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Nghị định số 56/2020/NĐ-CP ngày 25/5/2020 của Chính phủ quy định về quản lý và sử dụng vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) và vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ nước ngoài;

Căn cứ Thông tư số 58/2016/TT-BTC ngày 29 tháng 3 năm 2016 của Bộ Tài chính quy định chi tiết việc sử dụng vốn nhà nước để mua sắm nhằm duy trì hoạt động thường xuyên của cơ quan nhà nước, đơn vị thuộc lực lượng vũ trang

nhân dân, đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp;

Căn cứ Thông tư số 10/2020/TT-BTC ngày 20/02/2020 của Bộ Tài chính quy định về quyết toán dự án hoàn thành thuộc nguồn vốn nhà nước;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Tài chính,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy trình thực hiện chương trình, dự án và nhiệm vụ đầu tư tại các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Giáo dục và Đào tạo.

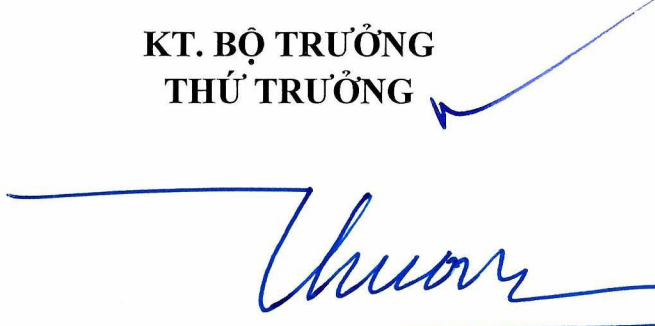
Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Quyết định này thay thế cho Quyết định số 707/QĐ-BGDĐT ngày 07/3/2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy trình thực hiện chương trình, dự án và nhiệm vụ đầu tư tại các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Điều 3. Chánh Văn phòng, Vụ trưởng Vụ Kế hoạch-Tài chính và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Các Thứ trưởng (để phối hợp chỉ đạo);
- Các đơn vị thuộc, trực thuộc Bộ (để thực hiện);
- Lưu: VT, Vụ KHTC.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**


Phạm Ngọc Thuởng

QUY TRÌNH

Thực hiện chương trình, dự án và nhiệm vụ đầu tư tại các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Giáo dục và Đào tạo

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 1660/QĐ-BGDĐT ngày 24 / 6 /2020 của
Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo)*

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy trình này quy định về trình tự thực hiện chương trình, dự án và nhiệm vụ đầu tư (sau đây gọi là dự án) do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quyết định hoặc báo cáo cấp có thẩm quyền quyết định đầu tư bằng mọi nguồn vốn (không bao gồm các dự án thuộc thẩm quyền phê duyệt của các đơn vị sự nghiệp công lập và các dự án được Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo phân cấp trong quản lý đầu tư, mua sắm tài sản, cải tạo, sửa chữa thường xuyên công trình xây dựng).

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Văn bản này áp dụng đối với các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Giáo dục và Đào tạo (sau đây gọi chung là đơn vị) và các tổ chức, cá nhân có liên quan.

Điều 3. Đề xuất nội bộ dự án đầu tư

1. Đối với dự án đầu tư công sử dụng vốn ngân sách nhà nước

a) Vụ Kế hoạch - Tài chính hướng dẫn các đơn vị rà soát, đề xuất dự án vào kế hoạch đầu tư công trung hạn của các đơn vị thuộc, trực thuộc Bộ Giáo dục và Đào tạo;

b) Căn cứ nguyên tắc, tiêu chí và quy trình lựa chọn danh mục dự án đầu tư và phân bổ hạn mức đầu tư công trung hạn của Bộ Giáo dục và Đào tạo được Bộ trưởng phê duyệt, Vụ Kế hoạch - Tài chính tổ chức chấm điểm, tổng hợp, đề xuất danh mục dự án và báo cáo Tổ thẩm định được thành lập theo Quyết định của Bộ trưởng để thẩm định báo cáo Bộ trưởng, Ban Cán sự Đảng Bộ Giáo dục và Đào tạo xem xét, quyết định.

2. Đối với dự án đầu tư sử dụng vốn từ nguồn thu của các đơn vị sự nghiệp công lập để dành cho đầu tư

a) Vụ Kế hoạch - Tài chính hướng dẫn các đơn vị rà soát, đề xuất dự án đưa vào kế hoạch đầu tư trung hạn của các đơn vị trực thuộc Bộ Giáo dục và Đào tạo;

b) Vụ Kế hoạch - Tài chính tổng hợp kế hoạch đầu tư trung hạn của các đơn vị trực thuộc, báo cáo lãnh đạo Bộ.

3. Đối với dự án sử dụng nguồn vốn kinh phí sự nghiệp

a) Trước 31/01 hằng năm, các Vụ, Cục, Thanh tra, Văn Phòng, Ban Quản lý các dự án Bộ Giáo dục và Đào tạo (Ban QLCTDA), theo chức năng nhiệm vụ được Bộ trưởng giao hướng dẫn các đơn vị rà soát, đề xuất dự án của năm tiếp theo;

b) Trước 31/3 hằng năm, các Vụ, Cục, Thanh tra, Văn Phòng, Ban QLCTDA tổng hợp các đề xuất dự án và báo cáo lãnh đạo Bộ phụ trách về nhu cầu đầu tư và chuyển hồ sơ về Vụ Kế hoạch - Tài chính để tổng hợp;

c) Trước 15/5 hằng năm, Vụ Kế hoạch - Tài chính thẩm định nội bộ, phân loại theo thứ tự ưu tiên các dự án, dự kiến nguồn vốn và báo cáo lãnh đạo Bộ phụ trách để báo cáo Bộ trưởng xem xét phê duyệt định hướng đầu tư (bao gồm: đối tượng, mục tiêu, tổng mức đầu tư).

4. Điều chỉnh định hướng đầu tư

a) Thời điểm 30/9 hằng năm, Vụ Kế hoạch - Tài chính chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan rà soát để điều chỉnh định hướng đầu tư (nếu có), báo cáo lãnh đạo Bộ phụ trách để báo cáo Bộ trưởng xem xét, quyết định;

b) Trong trường hợp đột xuất, khẩn cấp cần điều chỉnh định hướng đầu tư, đơn vị có văn bản gửi Bộ (*qua Vụ Kế hoạch-Tài chính*) để tổng hợp, báo cáo Bộ trưởng để chỉ đạo, giải quyết.

Điều 4. Chuẩn bị đầu tư

1. Phê duyệt chủ trương đầu tư

a) Đối với các dự án đầu tư công sử dụng vốn ngân sách nhà nước

- Căn cứ mức trần đầu tư được Thủ tướng Chính phủ thông báo và danh mục dự án được Bộ trưởng, Ban Cán sự Đảng Bộ Giáo dục và Đào tạo quyết định tại điểm b khoản 1 Điều 3, Vụ Kế hoạch - Tài chính hướng dẫn đơn vị dự kiến được giao chủ đầu tư/chủ dự án lập Báo cáo nghiên cứu tiền khả thi/ Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư trình thẩm định, phê duyệt chủ trương đầu tư.

- Đối với các dự án nhóm A, khi gửi văn bản lấy ý kiến các đơn vị có liên quan, Vụ Kế hoạch - Tài chính sẽ đồng thời báo cáo lãnh đạo Bộ phụ trách dự án đề nghị bố trí lịch họp thẩm định, để chủ đầu tư báo cáo trực tiếp với lãnh đạo Bộ phụ trách dự án và các đơn vị liên quan.

Trường hợp chưa đủ cơ sở phê duyệt, Vụ Kế hoạch - Tài chính gửi văn bản thông báo kết quả thẩm định để đơn vị dự kiến được giao làm chủ đầu tư/ chủ dự án hoàn thiện hồ sơ.

Căn cứ kết quả tổng hợp thẩm định, Vụ Kế hoạch - Tài chính báo cáo lãnh đạo Bộ phụ trách dự án ký văn bản gửi các bộ, ngành thẩm định làm cơ sở trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định.

- Đối với dự án từ nhóm B trở xuống, Vụ Kế hoạch - Tài chính gửi văn bản đề nghị các đơn vị liên quan phối hợp thẩm định. Trường hợp các đơn vị liên quan có ý kiến khác nhau về cùng một nội dung, không đủ điều kiện tổng hợp thẩm định thì Vụ Kế hoạch - Tài chính báo cáo lãnh đạo Bộ phụ trách dự án đề nghị bố trí lịch họp thẩm định, để chủ đầu tư báo cáo trực tiếp với lãnh đạo Bộ phụ trách dự án và các đơn vị liên quan.

Trường hợp chưa đủ cơ sở phê duyệt, Vụ Kế hoạch - Tài chính gửi văn bản thông báo kết quả thẩm định để đơn vị dự kiến được giao làm chủ đầu tư/ chủ dự án hoàn thiện hồ sơ.

Căn cứ kết quả tổng hợp thẩm định, Vụ Kế hoạch - Tài chính báo cáo lãnh đạo Bộ phụ trách dự án xem xét, quyết định.

b) Đối với các dự án đầu tư sử dụng vốn từ nguồn thu của các đơn vị sự nghiệp công lập để dành cho đầu tư (thuộc thẩm quyền quyết định chủ trương đầu tư của Bộ trưởng)

- Vụ Kế hoạch - Tài chính gửi văn bản đề nghị các đơn vị liên quan phối hợp thẩm định. Trường hợp các đơn vị liên quan có ý kiến khác nhau về cùng một nội dung, không đủ điều kiện tổng hợp thẩm định thì Vụ Kế hoạch - Tài chính báo cáo lãnh đạo Bộ phụ trách dự án đề nghị bố trí lịch họp thẩm định, để chủ đầu tư báo cáo trực tiếp với lãnh đạo Bộ phụ trách dự án và các đơn vị liên quan.

- Trường hợp chưa đủ cơ sở phê duyệt, Vụ Kế hoạch - Tài chính gửi văn bản thông báo kết quả thẩm định để đơn vị dự kiến được giao làm chủ đầu tư/ chủ dự án hoàn thiện hồ sơ.

- Căn cứ kết quả tổng hợp thẩm định, Vụ Kế hoạch - Tài chính báo cáo lãnh đạo Bộ phụ trách dự án xem xét, quyết định.

c) Đối với dự án sử dụng nguồn vốn kinh phí sự nghiệp

- Trên cơ sở định hướng đầu tư được Bộ trưởng phê duyệt, Vụ Kế hoạch - Tài chính hướng dẫn đơn vị dự kiến được giao chủ đầu tư/chủ dự án lập Báo cáo nghiên cứu tiền khả thi/ Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư trình thẩm định, phê duyệt chủ trương đầu tư.

- Đơn vị dự kiến được giao chủ đầu tư/chủ dự án lập Báo cáo nghiên cứu tiền khả thi/ Báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư, dự toán chuẩn bị đầu tư trình phê duyệt.

- Quy trình phối hợp thẩm định thực hiện như điểm a khoản 1 Điều này.

c) Điều chỉnh chủ trương đầu tư

Khi cần điều chỉnh chủ trương đầu tư, chủ đầu tư/chủ dự án thực hiện lập hồ sơ xin điều chỉnh theo quy định hiện hành của Nhà nước và quy định của nhà tài trợ (nếu có). Các bước thẩm định, phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư

thực hiện theo các nội dung về thẩm định, phê duyệt tại điểm a, b, c khoản 1 của Điều này.

2. Lập, thẩm tra, thẩm định chương trình, dự án đầu tư, báo cáo nghiên cứu khả thi, Báo cáo Kinh tế - Kỹ thuật

a) Sau khi có quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư, chủ đầu tư/chủ dự án tổ chức lập, thẩm tra Báo cáo nghiên cứu khả thi, Báo cáo Kinh tế - Kỹ thuật theo quy định hiện hành của Nhà nước và quy định của nhà tài trợ (nếu có);

b) Hồ sơ Báo cáo nghiên cứu khả thi, Báo cáo Kinh tế - Kỹ thuật sau khi thẩm tra, trình thẩm định tại cơ quan chuyên môn có thẩm quyền theo quy định;

c) Tổng hợp thẩm định và trình phê duyệt

- Vụ Kế hoạch - Tài chính chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức thẩm định và yêu cầu chủ đầu tư/ chủ dự án hoàn thiện hồ sơ theo kết quả thẩm định (nếu cần).

- Trường hợp các đơn vị liên quan có ý kiến khác nhau về cùng một nội dung, không đủ điều kiện tổng hợp thẩm định thì Vụ Kế hoạch - Tài chính báo cáo lãnh đạo Bộ phụ trách dự án đề nghị bố trí lịch họp thẩm định, để chủ đầu tư báo cáo trực tiếp với lãnh đạo Bộ phụ trách dự án và các đơn vị liên quan.

- Đối với dự án đầu tư xây dựng, chủ đầu tư/chủ dự án gửi hồ sơ đề nghị Cục Cơ sở vật chất thẩm định nội bộ về tiêu chuẩn, định mức diện tích công trình sự nghiệp, làm cơ sở để Bộ Giáo dục và Đào tạo lấy ý kiến của Bộ Tài chính theo quy định pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công, làm cơ sở để phê duyệt dự án.

- Đối với dự án sử dụng máy móc thiết bị chuyên dùng, trong trường hợp tiêu chuẩn, định mức máy móc thiết bị chuyên dùng cho toàn trường hoặc khoa chưa được cấp thẩm quyền phê duyệt thì các đơn vị sự nghiệp trực thuộc trình Bộ Giáo dục và Đào tạo (qua Cục Cơ sở vật chất) thẩm định, phê duyệt tiêu chuẩn, định mức máy móc chuyên dùng theo quy định pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công, làm cơ sở để thẩm định, phê duyệt dự án.

- Đối với các dự án ứng dụng công nghệ thông tin, Cục Công nghệ Thông tin có trách nhiệm thẩm định và lập báo cáo thẩm định thiết kế cơ sở (trong trường hợp thiết kế 2 bước), thẩm định thiết kế chi tiết (trong trường hợp thiết kế 1 bước) theo quy định tại Nghị định số 73/2019/NĐ-CP của Chính phủ, gửi báo cáo thẩm định thiết kế về Vụ Kế hoạch - Tài chính làm cơ sở tổng hợp thẩm định trình lãnh đạo Bộ phụ trách phê duyệt dự án.

d) Điều chỉnh dự án đầu tư (nếu có)

- Khi cần điều chỉnh nội dung dự án, chủ đầu tư/chủ dự án gửi văn bản báo cáo về Bộ Giáo dục và Đào tạo xin chủ trương điều chỉnh dự án.

- Căn cứ ý kiến của Bộ Giáo dục và Đào tạo, chủ đầu tư/chủ dự án tổ chức lập hồ sơ xin điều chỉnh theo quy định hiện hành của Nhà nước và quy định của nhà tài trợ (nếu có). Các bước thẩm định, phê duyệt điều chỉnh nội dung chương trình, dự án thực hiện theo các nội dung về thẩm định, phê duyệt tại điểm a,b,c khoản 2 của Điều này.

f) Trường hợp chưa cân đối được nguồn vốn thì căn cứ tình hình thực tế, Vụ Kế hoạch - Tài chính làm văn bản trả lời chủ đầu tư/ chủ dự án để thực hiện quyết toán chi phí giai đoạn chuẩn bị đầu tư.

Điều 5. Bố trí vốn cho các dự án

1. Căn cứ kế hoạch hằng năm, Vụ Kế hoạch - Tài chính báo cáo lãnh đạo Bộ phụ trách để báo cáo Bộ trưởng xem xét phê duyệt kế hoạch vốn cho từng dự án, kể cả việc điều chuyển vốn giữa các dự án (nếu có).

2. Các dự án chỉ được triển khai khi được bố trí vốn theo quy định.

Điều 6. Phê duyệt thiết kế, dự toán xây dựng công trình, tổ chức thực hiện lựa chọn nhà thầu thuộc dự án đầu tư

1. Phê duyệt thiết kế, dự toán xây dựng công trình

a) Căn cứ Quyết định phê duyệt dự án đầu tư xây dựng (bao gồm cả cấu phần xây dựng thuộc dự án đầu tư sử dụng vốn ODA, vốn vay ưu đãi), chủ đầu tư/chủ dự án tổ chức lập thiết kế, dự toán xây dựng công trình, gửi hồ sơ trình thẩm định thiết kế, dự toán xây dựng công trình đến cơ quan chuyên môn về xây dựng có thẩm quyền theo quy định của pháp luật về xây dựng;

b) Chủ đầu tư/chủ dự án thuê tư vấn thẩm tra để thẩm tra thiết kế, dự toán xây dựng công trình theo yêu cầu của cơ quan chuyên môn về xây dựng có thẩm quyền;

c) Căn cứ kết quả thẩm định của cơ quan chuyên môn về xây dựng theo thẩm quyền, chủ đầu tư/chủ dự án hoàn thiện thiết kế, dự toán xây dựng công trình, gửi hồ sơ trình phê duyệt;

d) Vụ Kế hoạch - Tài chính tổ chức thẩm định.

- Trường hợp cần hoàn thiện hồ sơ, trên cơ sở ý kiến thẩm định, Vụ Kế hoạch - Tài chính làm văn bản yêu cầu chủ đầu tư giải trình, hoàn thiện hồ sơ làm căn cứ trình lãnh đạo Bộ phụ trách xem xét, quyết định.

- Căn cứ kết quả tổng hợp thẩm định, Vụ Kế hoạch - Tài chính báo cáo lãnh đạo Bộ phụ trách dự án xem xét, quyết định.

e) Điều chỉnh thiết kế, dự toán xây dựng công trình (nếu có): Tổ chức thực hiện theo quy định của pháp luật về đầu tư xây dựng và hướng dẫn của Bộ Xây dựng.

2. Phê duyệt thiết kế thi công, dự toán dự án ứng dụng công nghệ thông tin: Căn cứ dự án đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin được phê duyệt, chủ đầu tư tự tổ chức lập, thẩm định và phê duyệt thiết kế thi công và dự toán theo quy định của pháp luật về quản lý đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước và hướng dẫn của Bộ Thông tin và Truyền thông.

Khi cần điều chỉnh thiết kế thi công, dự toán, chủ đầu tư/chủ dự án thực hiện lập hồ sơ xin điều chỉnh theo quy định hiện hành của Nhà nước và quy định của nhà tài trợ (nếu có). Các bước thẩm định, phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư thực hiện theo các nội dung về thẩm định, phê duyệt tại điểm a, b, c khoản 1 của Điều này.

3. Trình tự lập, thẩm định, phê duyệt Kế hoạch hoạt động năm, Kế hoạch tài chính năm, Kế hoạch lựa chọn nhà thầu 18 tháng/năm các dự án sử dụng vốn ODA:

a) Căn cứ Hiệp định tài trợ, Báo cáo nghiên cứu khả thi/Văn kiện dự án được phê duyệt, kế hoạch tổng thể thực hiện chương trình, dự án, kế hoạch trọng điểm của ngành trong năm, các nhiệm vụ được Bộ trưởng trực tiếp chỉ đạo thực hiện, thư không phản đối của nhà tài trợ, chủ dự án xây dựng Kế hoạch hoạt động năm, Kế hoạch tài chính năm, Kế hoạch lựa chọn nhà thầu 18 tháng/năm trình thẩm định, quyết định.

b) Vụ Kế hoạch - Tài chính chủ trì phối hợp với các đơn vị có liên quan không phải là chủ đầu tư/ chủ dự án tổ chức thẩm định.

- Trường hợp cần hoàn thiện hồ sơ, trên cơ sở ý kiến thẩm định, Vụ Kế hoạch - Tài chính làm văn bản yêu cầu chủ đầu tư giải trình, hoàn thiện hồ sơ làm căn cứ trình lãnh đạo Bộ phụ trách xem xét, quyết định.

- Căn cứ kết quả tổng hợp thẩm định, Vụ Kế hoạch - Tài chính báo cáo lãnh đạo Bộ phụ trách dự án xem xét, quyết định.

c) Điều chỉnh Kế hoạch hoạt động năm (nếu có): Khi cần điều chỉnh Kế hoạch hoạt động năm, chủ dự án tổ chức lập Kế hoạch điều chỉnh trình thẩm định như quy định tại khoản 1 của Điều này. Các bước thẩm định, phê duyệt điều chỉnh Kế hoạch hoạt động năm thực hiện theo các nội dung về thẩm định, phê duyệt tại điểm a, điểm b khoản 3 của Điều này.

4. Trình tự lập, thẩm định, phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu (không bao gồm các nhiệm vụ thuộc khoản 3, khoản 5 Điều này)

a) Căn cứ hồ sơ Báo cáo nghiên cứu khả thi/ Báo cáo Kinh tế- Kỹ thuật/ Hồ sơ thiết kế, dự toán xây dựng công trình được phê duyệt (nếu có), chủ đầu tư tổ chức lập Kế hoạch lựa chọn nhà thầu theo quy định của pháp luật về đấu thầu và hướng dẫn của Bộ Kế hoạch và Đầu tư, gửi hồ sơ về Vụ Kế hoạch - Tài chính tổ chức thẩm định.

b) Vụ Kế hoạch - Tài chính tổ chức thẩm định.

- Trường hợp cần hoàn thiện hồ sơ, trên cơ sở ý kiến thẩm định, Vụ Kế hoạch - Tài chính làm văn bản yêu cầu chủ đầu tư giải trình, hoàn thiện hồ sơ làm căn cứ trình lãnh đạo Bộ phụ trách dự án xem xét, quyết định.

- Căn cứ kết quả tổng hợp thẩm định, Vụ Kế hoạch - Tài chính báo cáo lãnh đạo Bộ phụ trách dự án xem xét, quyết định.

c) Điều chỉnh Kế hoạch lựa chọn nhà thầu (nếu có): Khi cần điều chỉnh Kế hoạch lựa chọn nhà thầu, chủ đầu tư tổ chức lập Kế hoạch lựa chọn nhà thầu điều chỉnh trình phê duyệt. Các bước thẩm định, phê duyệt điều chỉnh Kế hoạch lựa chọn nhà thầu thực hiện theo các nội dung về thẩm định, phê duyệt tại điểm b khoản 3, 4 của Điều này.

5. Trình tự lập, thẩm định và phê duyệt Đề cương, Danh mục, dự toán và Kế hoạch lựa chọn nhà thầu đối với các nhiệm vụ đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng kinh phí chi thường xuyên có tổng dự toán từ 200 triệu đến dưới 15,0 tỷ đồng

a) Trên cơ sở định hướng đầu tư đã được phê duyệt và kinh phí được giao, chủ đầu tư lập Đề cương, Danh mục dự toán thiết bị theo hướng dẫn của Bộ Thông tin và Truyền thông;

b) Chủ đầu tư tổ chức thẩm định giá và thẩm tra dự toán, nộp hồ sơ về Vụ Kế hoạch - Tài chính để phối hợp với Cục Công nghệ Thông tin thẩm định, báo cáo lãnh đạo Bộ phụ trách dự án xem xét, phê duyệt;

c) Các đơn vị đề xuất kế hoạch thuê dịch vụ công nghệ thông tin. Quy trình lập, thẩm định phê duyệt kế hoạch thuê theo quy định của pháp luật về quản lý đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước và hướng dẫn của Bộ Thông tin và Truyền thông.

6. Trình tự lập, thẩm định và phê duyệt Danh mục, dự toán và Kế hoạch lựa chọn nhà thầu đối với công tác mua sắm, thuê mướn phục vụ duy trì hoạt động thường xuyên của các đơn vị thuộc, trực thuộc Bộ có dự toán trên 100 triệu đồng, thuộc thẩm quyền quyết định của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo

a) Trên cơ sở kinh phí được giao, chủ đầu tư lập Danh mục, dự toán và kế hoạch lựa chọn nhà thầu;

b) Chủ đầu tư tổ chức xác định giá theo quy định (thẩm định giá, lấy báo giá, xác định giá tương tự) và thẩm tra dự toán (nếu cần thiết), nộp hồ sơ về Vụ Kế hoạch - Tài chính thẩm định, trình lãnh đạo Bộ phụ trách xem xét, phê duyệt.

7. Trình tự lập, thẩm định, phê duyệt hồ sơ mời quan tâm, hồ sơ mời sơ tuyển, hồ sơ mời thầu, hồ sơ yêu cầu, kết quả đánh giá hồ sơ quan tâm, hồ sơ dự sơ tuyển, danh sách nhà thầu đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật, kết quả lựa chọn nhà thầu các gói thầu thuộc dự án

a) Căn cứ Kế hoạch lựa chọn nhà thầu được phê duyệt và hồ sơ có liên quan của dự án, chủ đầu tư/chủ dự án tổ chức lập, thẩm định, phê duyệt hồ sơ mời sơ tuyển, hồ sơ mời quan tâm, hồ sơ yêu cầu, hồ sơ mời thầu, hồ sơ yêu cầu, kết quả đánh giá hồ sơ quan tâm, hồ sơ dự sơ tuyển, danh sách nhà thầu đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật, kết quả lựa chọn nhà thầu;

b) Khi cần điều chỉnh, Ban Quản lý dự án tổ chức lập hồ sơ điều chỉnh trình chủ đầu tư/chủ dự án thẩm định, phê duyệt.

Điều 7. Thực hiện đầu tư mua sắm, xây dựng công trình thuộc dự án

1. Căn cứ kết quả lựa chọn nhà thầu, chủ đầu tư/chủ dự án tổ chức thương thảo, ký kết hợp đồng với nhà thầu và triển khai thực hiện dự án.

2. Chủ đầu tư/chủ dự án chịu trách nhiệm toàn diện việc tổ chức quản lý dự án về: Tiến độ, chất lượng; an toàn lao động, vệ sinh môi trường; thanh toán vốn đầu tư, hiệu quả sử dụng vốn theo quy định của pháp luật và đề xuất các nội dung điều chỉnh trong quá trình thực hiện (nếu có).

3. Vụ Kế hoạch - Tài chính chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm kiểm tra, giám sát hoạt động đầu tư của chủ đầu tư/chủ dự án.

Điều 8. Nghiệm thu, bàn giao công trình, dự án đầu tư đưa vào sử dụng, quyết toán dự án hoàn thành và cơ chế sử dụng

1. Nghiệm thu, bàn giao công trình, dự án đầu tư đưa vào sử dụng

a) Kết thúc từng hạng mục công trình, chủ đầu tư/chủ dự án tổ chức nghiệm thu, vận hành thử. Quá trình thực hiện mời các đơn vị liên quan chứng kiến theo quy định hiện hành;

b) Nghiệm thu, đưa công trình, dự án vào khai thác sử dụng

- Khi công trình, dự án hoàn thành (hạng mục công trình đã được nghiệm thu, vận hành thử), chủ đầu tư/chủ dự án tổ chức lập hồ sơ hoàn công và bàn giao công trình cho đơn vị quản lý để khai thác sử dụng. Khi nghiệm thu, bàn giao công trình, dự án phải thông báo, mời các đơn vị có liên quan tham gia hội đồng nghiệm thu theo quy định.

- Đối với các dự án đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin, chủ đầu tư có trách nhiệm thành lập hội đồng chuyên môn nghiệm thu đánh giá hiệu quả của dự án. Hội đồng nghiệm thu bao gồm các chuyên gia, đại diện các đơn vị chuyên môn liên quan tham gia để tổ chức nghiệm thu, công bố rộng rãi sản phẩm của dự án đến mọi đối tượng thụ hưởng.

- Trên cơ sở kết quả nghiệm thu của hội đồng nghiệm thu, chủ đầu tư tổ chức hoàn thiện các thiếu sót (nếu có) và bàn giao công trình đưa vào sử dụng.

c) Đơn vị chủ trì hoặc đơn vị quản lý phải ban hành cơ chế dùng chung mới đủ điều kiện đưa vào sử dụng.

d) Sau khi tổ chức nghiệm thu, bàn giao công trình đưa vào sử dụng, chủ đầu tư có trách nhiệm gửi báo cáo hoàn thành sản phẩm hoặc hạng mục của dự án cùng danh mục hồ sơ hoàn thành sản phẩm hoặc hạng mục công việc của dự án cho đơn vị có thẩm quyền theo quy định của pháp luật để theo dõi, kiểm tra sản phẩm hoặc hạng mục của dự án hoàn thành, sự tuân thủ các quy định khi cần thiết.

2. Quyết toán dự án hoàn thành

a) Chủ đầu tư/chủ dự án thực hiện quyết toán, kiểm toán và lập Báo cáo quyết toán vốn đầu tư chương trình, dự án, nhiệm vụ đầu tư hoàn thành

- Khi các gói thầu được nghiệm thu hoàn thành, chủ đầu tư/chủ dự án tổ chức lập hồ sơ quyết toán A-B từng gói thầu, tổng hợp và lập báo cáo quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành.

- Căn cứ Kế hoạch lựa chọn nhà thầu được phê duyệt, chủ đầu tư/chủ dự án thuê Kiểm toán độc lập để kiểm toán Báo cáo quyết toán vốn dự án hoàn thành.

- Đối với những dự án phải được cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định tại Thông tư số 10/2020/TT-BTC ngày 20/02/2020 của Bộ Tài chính quy định về quyết toán dự án hoàn thành thuộc nguồn vốn nhà nước và các văn bản điều chỉnh, bổ sung (nếu có), trên cơ sở Báo cáo kiểm toán của Kiểm toán độc lập (hoặc kết quả kiểm toán và kết quả thanh tra/ Kiểm toán Nhà nước/ kiểm tra của các cơ quan chức năng có thẩm quyền), chủ đầu tư/chủ dự án hoàn thiện báo cáo quyết toán dự án hoàn thành nộp hồ sơ về Vụ Kế hoạch - Tài chính thẩm tra quyết toán.

b) Thẩm tra, phê duyệt quyết toán

- Vụ Kế hoạch - Tài chính có trách nhiệm tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ trình thẩm tra, phê duyệt quyết toán của chủ đầu tư. Chỉ tiếp nhận hồ sơ để thẩm tra khi có đầy đủ các tài liệu cần thiết, đủ điều kiện thẩm tra, phê duyệt.

- Chủ đầu tư/chủ dự án căn cứ Quyết định phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành, tổ chức thanh toán công nợ (nếu có), tắt toán tài khoản dự án, ghi có tài sản dài hạn (cố định), tài sản ngắn hạn.

c) Đối với các dự án sử dụng vốn nước ngoài: Trong trường hợp có sự khác biệt giữa quy định của pháp luật trong nước với điều ước quốc tế đã ký kết về cùng một vấn đề thì áp dụng quy định của điều ước quốc tế đó.

3. Đối với các dự án ODA, ngoài trách nhiệm nêu tại khoản 1, khoản 2 điều này, Ban Quản lý dự án có trách nhiệm chuẩn bị để nghiệm thu và bàn giao kết quả đầu ra của dự án, thực hiện các thủ tục đóng cửa dự án theo điều ước quốc tế và thỏa thuận về vốn vay với dự án.

Điều 9. Trách nhiệm phối hợp thẩm định và quy trình thẩm định thực hiện dự án đầu tư

1. Ban hành kèm theo Quy trình này Phụ lục quy định về việc phối hợp thẩm định các bước công việc thực hiện dự án của các đơn vị có liên quan thuộc, trực thuộc Bộ Giáo dục và Đào tạo.

2. Trách nhiệm của các đơn vị trong quá trình phối hợp thẩm định

a) Đơn vị chủ trì chịu trách nhiệm về nội dung tổng hợp thẩm định và các nội dung thẩm định về chuyên môn theo chức năng, nhiệm vụ được Bộ trưởng giao.

b) Các đơn vị phối hợp thẩm định chịu trách nhiệm đối với kết quả thẩm định về chuyên môn theo chức năng, nhiệm vụ được Bộ trưởng giao. Quá thời hạn phối hợp thẩm định mà không có ý kiến thì được hiểu là đồng ý và chịu trách nhiệm về chuyên môn theo chức năng, nhiệm vụ được Bộ trưởng giao.

3. Giao Vụ Kế hoạch - Tài chính chủ trì, thực hiện, đôn đốc, theo dõi và hằng năm tổng hợp báo cáo Bộ trưởng về việc thực hiện Quy trình này.

Trong quá trình thực hiện, nếu gặp khó khăn, vướng mắc đề nghị đơn vị báo cáo về Bộ Giáo dục và Đào tạo (*qua Vụ Kế hoạch - Tài chính*) để tổng hợp, báo cáo Bộ trưởng xem xét bổ sung, điều chỉnh Quy trình cho phù hợp./.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Phạm Ngọc Thuởng

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

PHỤ LỤC

Quy định về việc phối hợp thẩm định các bước công việc thực hiện dự án đầu tư

(Kèm theo Quyết định số 1660/QĐ-BGDĐT ngày 24/6/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo)

TT	Nội dung công việc	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian phối hợp thẩm định	Ghi chú
1	Đề xuất định hướng đầu tư (đối với nguồn vốn ngoài vốn đầu tư công)	Vụ, Cục, Thanh tra, Văn phòng, ban QLCTDA.		31/3 năm trước kế hoạch	Với các chương trình/dự án đã được phê duyệt thì việc đề xuất kế hoạch năm do chủ đầu tư thực hiện, đơn vị chuyên môn thẩm định trước gửi Vụ KHTC tổng hợp.
2	Thẩm định định hướng đầu tư (đối với nguồn vốn ngoài vốn đầu tư công)	Vụ Kế hoạch - Tài chính.		15/5 năm trước kế hoạch	
3	Thẩm định nội bộ chủ trương đầu tư (hoặc thẩm định chủ trương đầu tư các dự án thuộc thẩm quyền của Bộ trưởng)	Vụ Kế hoạch - Tài chính	- Phối hợp thẩm định về chuyên môn (tùy theo từng lĩnh vực): Vụ Giáo dục đại học, Vụ Giáo dục trung học, Vụ Giáo dục tiểu học, Vụ Khoa học Công nghệ & Môi trường, Cục Công nghệ thông tin, Cục Cơ sở vật chất.	3 ngày với dự án nhóm C; 7 ngày với dự án nhóm B; 10 ngày với dự án nhóm A	Kể từ ngày nhận đủ hồ sơ. Các dự án có tổng mức đầu tư từ 15 tỷ đồng trở xuống, chủ trương mua sắm duy trì hoạt động thường xuyên của các đơn vị sự nghiệp đơn vị chủ trì chỉ gửi văn bản lấy ý kiến chuyên sâu về kỹ thuật nếu thấy thực sự cần thiết. Chỉ lấy ý kiến các đơn vị liên quan theo đúng lĩnh vực chuyên môn phụ trách.

TT	Nội dung công việc	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian phối hợp thẩm định	Ghi chú
			- Cho ý kiến về việc sử dụng hạ tầng kỹ thuật: Đơn vị quản lý cơ sở hạ tầng kỹ thuật địa điểm thực hiện án. - Đóng góp ý kiến: Ban QLCDA.	3 ngày với dự án nhóm C; 7 ngày với dự án nhóm B; 10 ngày với dự án nhóm A	
4	Thẩm định chủ trương đầu tư tại các bộ, ngành có liên quan (đối với các dự án không thuộc thẩm quyền quyết định chủ trương đầu tư của Bộ trưởng)	Vụ Vụ Kế hoạch - Tài chính	Đơn vị dự kiến được giao làm chủ đầu tư.	Tùy từng trường hợp cụ thể	
5	Thẩm định dự án; thẩm định thiết kế kỹ thuật, thiết kế bản vẽ thi công, dự toán	Vụ Kế hoạch - Tài chính	- Phối hợp thẩm định Cục Cơ sở vật chất, Vụ Khoa học Công nghệ & Môi trường, Cục Công nghệ thông tin - Đóng góp ý kiến: Ban QLCDA (không phải là chủ đầu tư/ chủ dự án).	3 ngày với dự án nhóm C; 7 ngày với dự án nhóm B; 10 ngày với dự án nhóm A	Trường hợp dự án, thiết kế, dự toán đã được cơ quan chuyên môn ngoài Bộ thẩm định theo thẩm quyền (Bộ Xây dựng, Sở xây dựng, Sở Thông tin & Truyền thông, Sở Công thương), thì không lấy ý kiến thẩm lại về kỹ thuật của các đơn vị thuộc Bộ. Trường hợp khác do lãnh đạo Bộ phụ trách xem xét, quyết định.

TT	Nội dung công việc	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian phối hợp thẩm định	Ghi chú
6	Thẩm định Kế hoạch lựa chọn nhà thầu	Vụ Kế hoạch - Tài chính	Cục Cơ sở vật chất	3 ngày với dự án nhóm C; 7 ngày với dự án nhóm B; 10 ngày với dự án nhóm A	Cục Cơ sở vật chất phối hợp thẩm định đối với kế hoạch lựa chọn nhà thầu các gói thầu thuộc các dự án khởi công từ năm 2016 trở về trước và kế hoạch lựa chọn nhà thầu các dự án nhóm A.
7	Thẩm tra quyết toán dự án hoàn thành	Vụ Kế hoạch - Tài chính			